ỦY BAN NHÂN DÂN **XÃ THẠCH LẠC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 1118 /QĐ-UBND	*Thạch Lạc, ngày 07 tháng 10 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
Phê duyệt dự án Nâng cấp kênh tiêu vùng Đồng Thầu, Đồng Cùng, Nhà Bà và Nhà Trênh, xã Thạch Lạc

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Đầu tư công số 58/2024/QH15 ngày 29 tháng 11 năm 2024, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 90/2025/QH15 ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Xây dựng số 135/2025/QH15 ngày 10 tháng 12 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 206/2026/NĐ-CP ngày 15 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 217/2026/NĐ-CP ngày 19 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 349/2026/NĐ-CP ngày 09/9/2026 của Chính phủ quy định về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ các Thông tư của Bộ trưởng Bộ Xây dựng: số 36/2026/TT-BXD ngày 26 tháng 6 năm 2026 hướng dẫn một số nội dung, phương pháp xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng; số 37/2026/TT-BXD ngày 26 tháng 6 năm 2026 hướng dẫn phương pháp xác định định mức dự toán và các chỉ tiêu kinh tế - kỹ thuật; số 38/2026/TT-BXD ngày 26 tháng 6 năm 2026 ban hành định mức xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 63/2025/QĐ-UBND ngày 24 tháng 9 năm 2025 của UBND tỉnh Hà Tĩnh ban hành Quy định một số nội dung về công tác thẩm định và quản lý chất lượng công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh;

Căn cứ Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 17 tháng 7 năm 2026 của HĐND xã Thạch Lạc về kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030;

Căn cứ Quyết định số 465/QĐ-UBND ngày 21 tháng 4 năm 2026 của UBND xã Thạch Lạc về việc phê duyệt chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn xã Thạch Lạc;

Căn cứ Quyết định số 839/QĐ-UBND ngày 14 tháng 7 năm 2026 của UBND xã Thạch Lạc về việc phê duyệt đề cương nhiệm vụ và dự toán kinh phí khảo sát, lập Báo cáo Kinh tế - kỹ thuật công trình Nâng cấp kênh tiêu vùng Đồng Thầu, Đồng Cùng, Nhà Bà và Nhà Trênh, xã Thạch Lạc;

Căn cứ Báo cáo số 43/2026/BC-TVKT ngày 30 tháng 9 năm 2026 của Công ty TNHH Minh Anh về kết quả thẩm tra Báo cáo Kinh tế - kỹ thuật công trình Nâng cấp kênh tiêu vùng Đồng Thầu, Đồng Cùng, Nhà Bà và Nhà Trênh, xã Thạch Lạc;

Căn cứ Báo cáo số 50/BC-KT ngày 02 tháng 10 năm 2026 của Phòng Kinh tế về kết quả thẩm định Báo cáo Kinh tế - kỹ thuật công trình Nâng cấp kênh tiêu vùng Đồng Thầu, Đồng Cùng, Nhà Bà và Nhà Trênh, xã Thạch Lạc;

Theo đề nghị của Tổ tham mưu thực hiện dự án tại Tờ trình số 51/TTr-TH ngày 28 tháng 9 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt dự án Nâng cấp kênh tiêu vùng Đồng Thầu, Đồng Cùng, Nhà Bà và Nhà Trênh, xã Thạch Lạc với các nội dung chủ yếu sau:

1. Tên dự án Nâng cấp kênh tiêu vùng Đồng Thầu, Đồng Cùng, Nhà Bà và Nhà Trênh, xã Thạch Lạc.

2. Loại, cấp, nhóm công trình;

- Loại công trình: Công trình nông nghiệp và PTNT.
- Cấp công trình: Cấp IV, nhóm C.

3. Địa điểm xây dựng, hướng tuyến và diện tích sử dụng đất:

- Địa điểm xây dựng: Xã Thạch Lạc, tỉnh Hà Tĩnh.
- Điểm đầu: Các tuyến từ K0;
- Điểm cuối: Tuyến số 1 đến K0+489,54; tuyến số 2 đến K0+390,47; tuyến số 3 đến K0+411,07; tuyến số 4 đến K0+673,17; tuyến số 5 đến K0+579,91; tuyến số 6 đến K0+577,52; tuyến số 7 đến K0+723,91.

4. Người quyết định đầu tư: Chủ tịch UBND xã Thạch Lạc.

5. Chủ đầu tư: UBND xã Thạch Lạc.

6. Nhà thầu tư vấn lập Báo cáo Kinh tế - kỹ thuật, thiết kế bản vẽ thi công; nhà thầu khảo sát xây dựng:

- Nhà thầu khảo sát, lập Báo cáo Kinh tế - kỹ thuật: Công ty cổ phần xây dựng Phúc Lâm;
- Nhà thầu thẩm tra: Công ty TNHH Minh Anh;

7. Mục tiêu dự án: Xây dựng nâng cấp các tuyến mương nhằm phục vụ tưới, tiêu thoát nước trong khu Đồng Thầu, Đồng Cùng, Nhà Bà và Nhà Trênh xã Thạch Lạc, giải quyết vấn đề ngập úng vào mùa mưa, đảm bảo vệ sinh môi trường. Cải tạo môi trường sinh thái, cải tạo cảnh quan hạ tầng.

8. Quy mô đầu tư xây dựng và giải pháp thiết kế chủ yếu:

a. Tuyến mương số 1 có chiều dài 489,54 m,

Đoạn từ K0 đến K0+489,54 kênh mặt cắt chữ U, kích thước BxH=(2,0x1,6)m, kết cấu bằng BTCT M250, thành và đáy dày 15cm, phía dưới có lớp bạt xác rắn và lớp cấp phối đá dăm loại 2 dày 10cm. Theo chiều dài kênh cứ 10m làm một khớp nối bằng giấy dầu nhựa đường 2 lớp và 05 giằng ngang kích thước 15x15cm, kết cấu giằng ngang bằng BTCT M250. Trên tuyến bố trí 04 tấm đan, 12 cửa tưới tiêu D600, 01 cống qua đường.

b. Tuyến mương số 2 có chiều dài 390,47 m,

Đoạn từ K0 đến K0+139 kênh mặt cắt chữ U, kích thước BxH=(1,2x1,2)m, đoạn từ K0+139 đến K0+390,47 kích thước BxH=(1,6x1,2)m, kết cấu bằng BTCT M250, thành và đáy dày 15cm, phía dưới có lớp bạt xác rắn và lớp cấp phối đá dăm loại 2 dày 10cm. Theo chiều dài kênh cứ 10m làm một khớp nối bằng giấy dầu nhựa đường 2 lớp và 05 giằng ngang kích thước 15x15cm, kết cấu giằng ngang bằng BTCT M250. Trên tuyến bố trí 07 tấm đan, 15 cửa tưới tiêu D600.

c. Tuyến mương số 3 có chiều dài 411,07 m,

Đoạn từ K0 đến K0+219 kênh mặt cắt chữ U, kích thước BxH=(1,2x1,2)m, đoạn từ K0+219 đến K0+411,07 kích thước BxH=(1,6x1,2)m, kết cấu bằng BTCT M250, thành và đáy dày 15cm, phía dưới có lớp bạt xác rắn và lớp cấp phối đá

dăm loại 2 dày 10cm. Theo chiều dài kênh cứ 10m làm một khớp nối bằng giấy dầu nhựa đường 2 lớp và 05 giằng ngang kích thước 15x15cm, kết cấu giằng ngang bằng BTCT M250. Trên tuyến bố trí 06 tấm đan, 07 cửa tưới tiêu D600.

d. Tuyến mương số 4 có chiều dài 673,17 m,

Đoạn từ K0 đến K0+291 kênh mặt cắt chữ U, kích thước BxH=(1,2x1,2)m, đoạn từ K0+291 đến K0+673,17 kích thước BxH=(1,6x1,2)m, kết cấu bằng BTCT M250, thành và đáy dày 15cm, phía dưới có lớp bạt xác rắn và lớp cấp phối đá dăm loại 2 dày 10cm. Theo chiều dài kênh cứ 10m làm một khớp nối bằng giấy dầu nhựa đường 2 lớp và 05 giằng ngang kích thước 15x15cm, kết cấu giằng ngang bằng BTCT M250. Trên tuyến bố trí 09 tấm đan, 09 cửa tưới tiêu D600, 03 cống qua đường.

e. Tuyến mương số 5 có chiều dài 579,91 m,

Đoạn từ K0 đến K0+366 kênh mặt cắt chữ U, kích thước BxH=(2,0x1,6)m, đoạn từ K0+375 đến K0+405 kích thước BxH=(5,0x1,6)m, đoạn từ K0+405 đến K0+579,91 kích thước BxH=(2,5x2,5)m, kết cấu bằng BTCT M250, thành và đáy dày 15cm, phía dưới có lớp bạt xác rắn và lớp cấp phối đá dăm loại 2 dày 10cm. Theo chiều dài kênh cứ 10m làm một khớp nối bằng giấy dầu nhựa đường 2 lớp và 05 giằng ngang kích thước 15x15cm, kết cấu giằng ngang bằng BTCT M250. Trên tuyến bố trí 10 tấm đan, 16 cửa tưới tiêu D600.

f. Tuyến mương số 6 có chiều dài 577,52 m,

Đoạn từ K0 đến K0+577,52 kênh mặt cắt chữ U, kích thước BxH=(1,6x1,4)m, kết cấu bằng BTCT M250, thành và đáy dày 15cm, phía dưới có lớp bạt xác rắn và lớp cấp phối đá dăm loại 2 dày 10cm. Theo chiều dài kênh cứ 10m làm một khớp nối bằng giấy dầu nhựa đường 2 lớp và 05 giằng ngang kích thước 15x15cm, kết cấu giằng ngang bằng BTCT M250. Trên tuyến bố trí 06 tấm đan, 13 cửa tưới tiêu D600, 02 cống qua đường.

g. Tuyến mương số 7 có chiều dài 723,91 m,

Đoạn từ K0 đến K0+723,91 kênh mặt cắt chữ U, kích thước BxH=(1,6x1,4)m, kết cấu bằng BTCT M250, thành và đáy dày 15cm, phía dưới có lớp bạt xác rắn và lớp cấp phối đá dăm loại 2 dày 10cm. Theo chiều dài kênh cứ 10m làm một khớp nối bằng giấy dầu nhựa đường 2 lớp và 05 giằng ngang kích thước 15x15cm, kết cấu giằng ngang bằng BTCT M250. Trên tuyến bố trí 12 tấm đan, 21 cửa tưới tiêu D600.

Các nội dung, hạng mục và giải pháp kỹ thuật khác thực hiện theo hồ sơ Báo cáo kinh tế - kỹ thuật được thẩm định, phê duyệt.

9. Danh mục quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn áp dụng: Theo danh mục quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn áp dụng trong hồ sơ Báo cáo Kinh tế - kỹ thuật đã được thẩm định.

10.Tổng mức đầu tư xây dựng (làm tròn): 19.900.000.000 đồng *(Bằng chữ Mười chín tỷ, chín trăm triệu đồng chẵn).*

Trong đó:

- Chi phí xây dựng:	16.989.738.000	đồng
- Chi phí QLDA:	461.316.000	đồng
- Chi phí tư vấn ĐTXD:	1.298.585.000	đồng
- Chi phí khác:	115.787.000	đồng
- Chi phí dự phòng:	1.034.574.000	đồng

11. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2026- 2027.

12. Nguồn vốn đầu tư và dự kiến bố trí kế hoạch vốn: Ngân sách xã và các nguồn vốn hợp pháp khác; việc bố trí kế hoạch vốn thực hiện theo kế hoạch đầu tư công được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

13. Hình thức tổ chức quản lý dự án: Thuê tư vấn quản lý dự án.

14. Các nội dung khác: Giao Chủ đầu tư đóng dấu phê duyệt hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công của Báo cáo kinh tế - kỹ thuật theo quy định tại khoản 5 Điều 39 Nghị định số 217/2026/NĐ-CP ngày 19 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Chủ đầu tư: chịu trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện dự án theo đúng nội dung được phê duyệt và các quy định của pháp luật về đầu tư công, xây dựng, đấu thầu và pháp luật có liên quan; thực hiện đầy đủ các nội dung, kiến nghị tại Báo cáo kết quả thẩm định của Phòng Kinh tế và Báo cáo kết quả thẩm tra; quản lý chặt chẽ chất lượng, khối lượng, tiến độ, chi phí đầu tư xây dựng; tổ chức nghiệm thu, thanh toán, quyết toán và bàn giao công trình đưa vào sử dụng theo quy định, bảo đảm hiệu quả đầu tư, không để xảy ra thất thoát, lãng phí.

2. Phòng Kinh tế theo chức năng, nhiệm vụ được giao, tham mưu UBND xã theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra việc tổ chức thực hiện dự án theo quy định.

3. Tổ tham mưu thực hiện dự án, đơn vị tư vấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ được giao, bảo đảm tuân thủ hồ sơ được phê duyệt và quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND và UBND xã; Trưởng Phòng Kinh tế; Tổ tham mưu thực hiện dự án; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như điều 3;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Lưu. VT, KT.

CHỦ TỊCH

U.B.N.D XÃ THẠCH LẠC THÀNH PHỐ HÀ TĨNH

Trần Xuân Hoàng

ỦY BAN NHÂN DÂN **XÃ THẠCH LẠC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 1311 /QĐ-UBND	*Thạch Lạc, ngày 09 tháng 11 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt điều chỉnh dự toán dự án Nâng cấp kênh tiêu vùng Đồng Thầu, Đồng Cùng, Nhà Bà và Nhà Trênh, xã Thạch Lạc

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Đầu tư công số 58/2024/QH15 ngày 29 tháng 11 năm 2024 và các văn bản sửa đổi, bổ sung có liên quan;

Căn cứ Luật Xây dựng số 135/2025/QH15 ngày 10 tháng 12 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 206/2026/NĐ-CP ngày 15 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 217/2026/NĐ-CP ngày 19 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 349/2026/NĐ-CP ngày 09/9/2026 của Chính phủ quy định về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ các Thông tư số 36/2026/TT-BXD, 37/2026/TT-BXD và 38/2026/TT-BXD ngày 26/6/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về quản lý chi phí, định mức dự toán và định mức xây dựng;

Căn cứ các Thông tư của Bộ trưởng Bộ Xây dựng: số 36/2026/TT-BXD ngày 26 tháng 6 năm 2026 hướng dẫn một số nội dung, phương pháp xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng; số 37/2026/TT-BXD ngày 26 tháng 6 năm 2026 hướng dẫn phương pháp xác định định mức dự toán và các chỉ tiêu kinh tế - kỹ thuật; số 38/2026/TT-BXD ngày 26 tháng 6 năm 2026 ban hành định mức xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 63/2025/QĐ-UBND ngày 24 tháng 9 năm 2025 của UBND tỉnh Hà Tĩnh ban hành Quy định một số nội dung về công tác thẩm định và quản lý chất lượng công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh;

Căn cứ thông báo số 6187/CBG-SXD ngày 14/10/2026 của Sở Xây dựng tỉnh Hà Tĩnh về việc thông tin về giá một số loại vật liệu xây dựng chủ yếu trong quý 3 năm 2026 các khu vực trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh; Giá xăng dầu lấy theo Thông cáo báo chí của Petrolimex ngày 03/11/2026;

Căn cứ Nghị quyết số 21/NQ-HĐND ngày 17 tháng 7 năm 2026 của HĐND xã Thạch Lạc về kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030;

Căn cứ các Quyết định của UBND xã Thạch Lạc số 465/QĐ-UBND ngày 21 tháng 4 năm 2026 về việc phê duyệt chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn xã Thạch Lạc; số 839/QĐ-UBND ngày 14 tháng 7 năm 2026 về việc phê duyệt đề cương nhiệm vụ và dự toán kinh phí khảo sát, lập Báo cáo Kinh tế - kỹ thuật công trình Nâng cấp kênh tiêu vùng Đồng Thầu, Đồng Cùng, Nhà Bà và Nhà Trênh, xã Thạch Lạc; số 1118/QĐ-UBND ngày 07 tháng10

năm 2026 về việc phê duyệt dự án Nâng cấp kênh tiêu vùng Đồng Thầu, Đồng Cùng, Nhà Bà và Nhà Trênh, xã Thạch Lạc;

Căn cứ Báo cáo số 47/2026/BC-TVKT ngày 04 tháng 11 năm 2026 của Công ty TNHH Minh Anh về kết quả thẩm tra cập nhật giá, điều chỉnh dự toán công trình Nâng cấp kênh tiêu vùng Đồng Thầu, Đồng Cùng, Nhà Bà và Nhà Trênh, xã Thạch Lạc;

Căn cứ Báo cáo số 66/BC-KT ngày 06 tháng 11 năm 2026 của Phòng Kinh tế về kết quả thẩm định cập nhật giá, điều chỉnh dự toán công trình Nâng cấp kênh tiêu vùng Đồng Thầu, Đồng Cùng, Nhà Bà và Nhà Trênh, xã Thạch Lạc;

Theo đề nghị của Tổ tham mưu thực hiện dự án tại Tờ trình số 67/TTr-TH ngày 06 tháng 11 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh dự toán xây dựng dự án Nâng cấp kênh tiêu vùng Đồng Thầu, Đồng Cùng, Nhà Bà và Nhà Trênh, xã Thạch Lạc được quy định tại Mục 10, Điều 1 Quyết định số 1118/QĐ-UBND ngày 07/11/2026 của UBND xã Thạch lạc như sau:

Tổng mức đầu tư xây dựng công trình sau khi điều chỉnh: 19.900.000.000 đồng, (*Bằng chữ: Mười chín tỷ, chín trăm triệu đồng chẵn*).

Trong đó:

TT	Khoản mục chi phí	Giá trị dự toán theo số 1118/QĐ-UBND ngày 07/10/2026	Giá trị dự toán thẩm định	Tăng (+) Giảm (-)
1	Chi phí xây dựng	16.989.738.000	16.809.548.000	-180.190.000
2	Chi phí quản lý dự án	461.316.000	457.642.000	-3.674.000
3	Chi phí tư vấn xây dựng	1.298.585.000	1.289.972.000	-8.613.000
4	Chi phí khác	115.787.000	115.346.000	-441.000
5	Chi phí dự phòng	1.034.574.000	1.227.492.000	192.918.000
	Tổng cộng	**19.900.000.000**	**19.900.000.000**	**0**

Các nội dung khác được giữ nguyên theo Quyết định số 1118/QĐ-UBND ngày 07/10/2026 của UBND xã Thạch Lạc.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ban hành.

Chánh văn phòng HĐND và UBND xã; Trưởng phòng Kinh tế xã; Tổ trưởng tổ thực hiện dự án và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như điều 2;
- Chủ tịch, PCT UBND xã;
- Phòng Kinh tế;
- Lưu: VT, KT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

U.B.N.D XÃ THẠCH LẠC T.NHỆ TĨNH

Trần Xuân Hoàng